

Số: 295 /KH-UBND

Bắc Giang, ngày 28 tháng 12 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp

Căn cứ Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp, UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, đảm bảo hoàn thành mục tiêu cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp theo Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ.

2. Tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ; tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Về chi phí tuân thủ pháp luật

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Thực hiện nghiêm Chi thị số 20/CT-TTg ngày 13/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh; Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 28/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ thuộc thẩm quyền ban hành, thực hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính có liên quan trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp. Trong đó, tập trung vào các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, đất đai, thuế, tín dụng, bảo hiểm xã hội...; giảm thời gian thực hiện thủ tục và chi phí hoạt động của người dân, doanh nghiệp, không tự đặt thêm điều kiện đầu tư trái quy định của pháp luật. Công khai 100% thủ tục liên quan đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư, quy hoạch của tỉnh và địa phương được công khai trên trang thông tin điện tử.

- Đánh giá cẩn trọng tác động chi phí, nhất là chi phí không chính thức, gắn với trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ quan soạn thảo các văn bản ban quy phạm pháp luật. Nâng cao vai trò của các Hiệp hội doanh nghiệp

trong việc phản biện chính sách, tham vấn xây dựng thể chế và hoàn thiện môi trường kinh doanh.

- Tăng cường tiếp xúc, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp; làm tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi nhũng nhiễu của cán bộ, công chức đối với doanh nghiệp.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, kiến nghị sửa đổi các quy định pháp luật về đầu tư, đơn giản hóa các điều kiện đầu tư theo hướng minh bạch, thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp; rà soát, kiến nghị sửa đổi theo hướng đơn giản hóa mẫu biểu, tờ khai về đăng ký kinh doanh; giảm thành phần giấy tờ trong hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

c) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, cắt giảm các quy định không cần thiết về thủ tục lập quy hoạch, giấy phép quy hoạch, thủ tục xin phép xây dựng các công trình phục vụ sản xuất, kinh doanh; kiến nghị sửa đổi Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư đảm bảo thống nhất giữa các luật.

2. Về chi phí đầu vào sản xuất, kinh doanh

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đã được phân công tại Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 19/10/2018 của UBND tỉnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

b) Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Giang chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan tháo gỡ khó khăn cho các tổ chức tín dụng trong việc xử lý nợ xấu; tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong việc xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng theo tinh thần Nghị quyết số 42/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng. Chỉ đạo các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng trên địa bàn mở rộng đầu tư tín dụng, thực hiện tốt chính sách tín dụng ưu đãi về lãi suất đối với doanh nghiệp; đồng thời tiết giảm chi phí hoạt động để chia sẻ, giảm lãi suất cho vay khi có điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giảm chi phí đầu vào; đẩy mạnh thực hiện Chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, gắn với thực hiện các chương trình phát triển kinh - tế xã hội của tỉnh.

c) Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu cho UBND tỉnh triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh nâng cao năng lực công nghệ thông qua các hoạt động nghiên cứu, đào tạo, tư vấn, tìm kiếm, giải mã, chuyển giao công nghệ; xác lập khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp; tổ chức triển khai hiệu quả Sàn giao dịch công nghệ, thiết bị và hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Bắc Giang.

- Tham mưu cho UBND tỉnh trong việc đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao những thành tựu khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin và công nghệ sinh học vào sản xuất cho các doanh nghiệp.

- Tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp đăng ký, bảo vệ thương hiệu, quyền sở hữu công nghiệp; áp dụng tiêu chuẩn tiên tiến cho sản phẩm, hàng hóa; nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa; thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng sản phẩm, hàng hóa; tư vấn doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện của doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Phát triển các dịch vụ tư vấn, thẩm định, môi giới, định giá sản phẩm khoa học và công nghệ.

d) Sở Lao động Thương Binh và Xã hội có trách nhiệm hướng dẫn, tổng hợp tình hình thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội của các doanh nghiệp theo quy định hiện hành; đề xuất giải pháp triển khai phù hợp, nhằm giải quyết hài hòa lợi ích giữa người lao động, doanh nghiệp và xã hội.

e) Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ động phối hợp với cơ quan thuế để tiếp nhận và sử dụng thông tin về doanh nghiệp và người lao động từ cơ quan thuế, hoàn thành việc cấp mã số BHXH cho cá nhân, tổ chức theo quy định và hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

3. Về phí, lệ phí, tiền thuê đất

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đánh giá toàn bộ các quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền HĐND tỉnh; tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất với HĐND tỉnh phương án giảm phí, lệ phí phù hợp với quy định pháp luật; đảm bảo các loại phí tuân thủ đúng nguyên tắc “cơ bản bù đắp chi phí” được quy định trong Luật Phí và Lệ phí năm 2015; giải thích công khai cơ sở tính phí, lệ phí.

4. Về chi phí không chính thức

a) Giám đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm việc tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân; phải dành thời gian thích đáng tiếp công dân theo quy định, giải quyết hiệu quả từng vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đúng quy định của pháp luật; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kịp thời chấn chỉnh và xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm những đơn vị, cá nhân có hành vi nhũng nhiễu, phiền hà cho doanh nghiệp, người dân.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện rà soát, công khai các thủ tục hành chính có liên quan đến đầu tư, kinh doanh của các doanh nghiệp, nhà đầu tư, trong đó tập trung rà soát, thực hiện mẫu hóa 100% các văn bản, thành phần hồ sơ mà các Luật, nghị định, thông tư chưa có quy định biểu mẫu để thống nhất thực hiện; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, phân đấu tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến mức độ 3 đạt từ 40% trở lên, mức độ 4 đạt từ 30% trở lên; kết nối liên thông, đồng bộ các phần mềm hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

thực hiện ứng dụng chữ ký số trong tiếp nhận, xử lý, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4. Thực hiện nghiêm nhiệm vụ nêu tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng tài liệu hướng dẫn tuân thủ quy định pháp luật về đầu tư, kinh doanh trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của HĐND, UBND tỉnh; chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh công khai tài liệu hướng dẫn, giải thích những điểm chưa rõ, khó hiểu trong quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kinh doanh trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; trường hợp pháp luật không rõ, không giải thích theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp; thống nhất áp dụng pháp luật cho các trường hợp tương tự, không phân biệt đối xử.

d) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng quy tắc đạo đức công vụ của cán bộ, công chức khi phục vụ công dân, doanh nghiệp; tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức về đạo đức công vụ, quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, khiếu nại, tố cáo và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong thi hành công vụ.

e) Định kỳ hằng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức khảo sát ý kiến người dân và doanh nghiệp về chất lượng hành chính công và chi phí không chính thức ở các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố theo mô hình dân chấm điểm, công khai kết quả và yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố có giải pháp nâng cao chất lượng hành chính công và cắt giảm chi phí không chính thức.

f) Thanh tra tỉnh thực hiện tốt việc rà soát, xử lý không để tình trạng chông chéo kế hoạch thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp; đề xuất thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tại một doanh nghiệp (nếu có nhiều nội dung liên quan đến nhiều ngành) trình Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra hằng năm; thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra theo đúng trình tự quy định của pháp luật, không thanh tra kiểm tra cùng một nội dung quá 01 lần/năm đối với một doanh nghiệp (trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật). Thực hiện thanh tra, kiểm tra đúng theo tinh thần Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ trong việc tiếp nhận và tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh xử lý kịp thời kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp đối với các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức.

g) Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh cử người tham gia các đoàn thanh tra với tư cách người làm chứng khi có đề nghị của cơ quan thanh tra; tích cực tham gia phản biện chính sách; vận động doanh nghiệp thành viên phản ánh các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức; tập hợp các kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp thành viên gửi về Thanh tra tỉnh; tuyên truyền, giải thích cho doanh nghiệp về quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và của doanh nghiệp

để doanh nghiệp biết, tự bảo vệ mình trước các hành vi nhũng nhiễu. Phát động các doanh nghiệp không đưa hối lộ cho cán bộ, công chức. Thực hiện các biện pháp nhằm hỗ trợ, bảo vệ doanh nghiệp thành viên sau khi họ tố cáo, khiếu nại, phản ánh, kiến nghị về hành vi nhũng nhiễu của cán bộ, công chức; rà soát, tập hợp các quy định pháp luật không rõ ràng, khó tuân thủ, bất hợp lý và đề nghị các cơ quan có thẩm quyền giải thích, sửa đổi, bổ sung và công khai kết quả để các doanh nghiệp biết. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc khảo sát ý kiến người dân, doanh nghiệp về chất lượng hành chính công và chi phí không chính thức ở cấp sở, ngành, huyện; công khai kết quả và yêu cầu các sở, ngành, huyện có giải pháp nâng cao chất lượng hành chính công và cắt giảm chi phí không chính thức.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở; thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch và Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, gắn liền với việc kiểm điểm trách nhiệm của mình trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh. Trước ngày 05/12 hàng năm, báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư là đầu mối giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo UBND tỉnh và Bộ, ngành Trung ương theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo kịp thời về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c)
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội khu vực tỉnh Bắc Giang;
- UBMT Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các ban của Đảng; cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH; HĐND tỉnh, các ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + L&VP, các phòng chuyên viên nghiên cứu, TTTT;
 - + Lưu: VT, KT_{Nhân}.

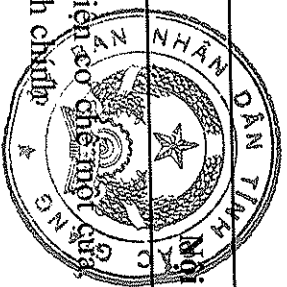
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thái

PHỤ LỤC PHÂN CÔNG MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

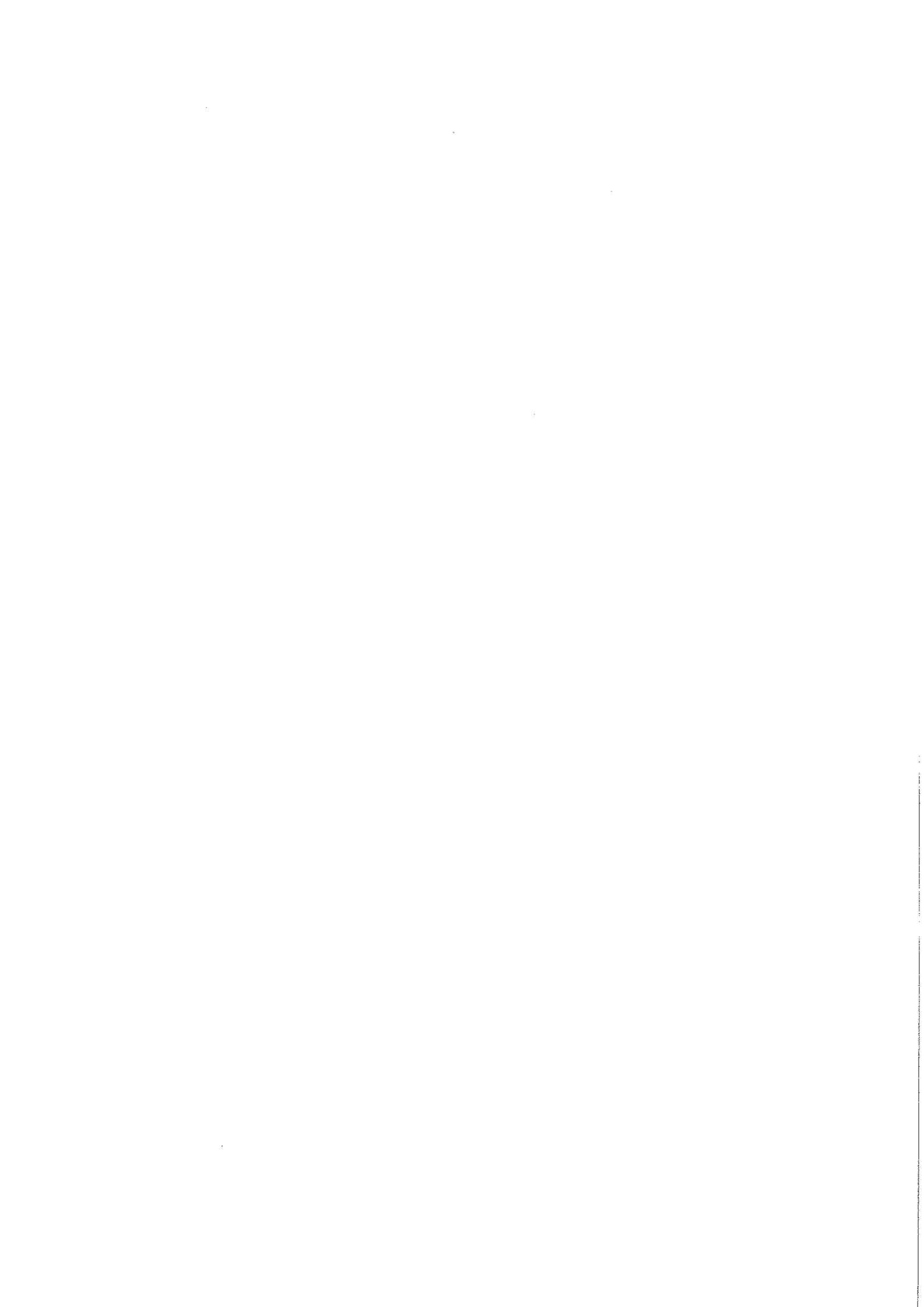
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 295 /KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018



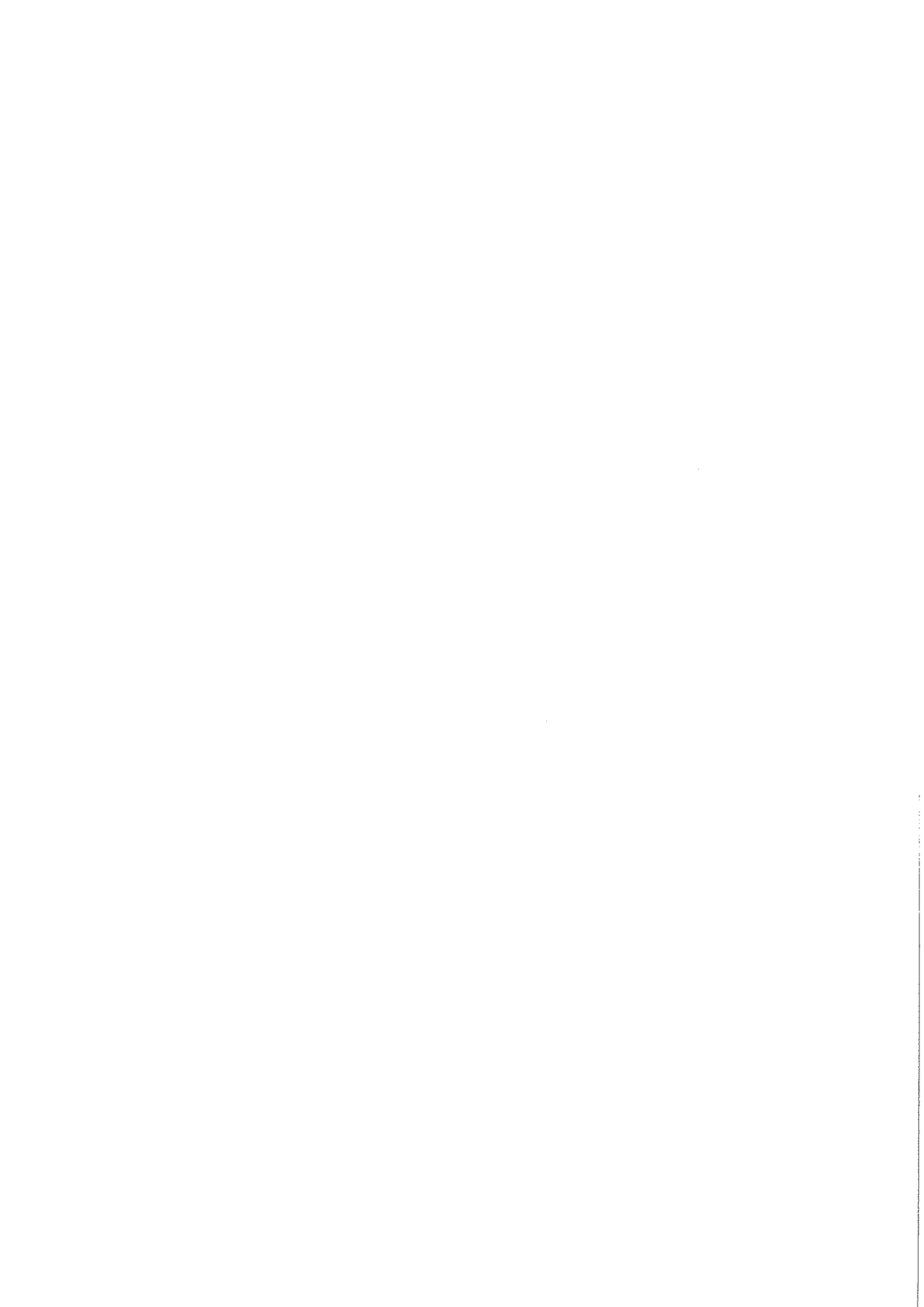
| STT | Mọi dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện |
|-----|---|--|--|--|
| 1 | Thực hiện sơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính | Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố | | Theo Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh |
| 2 | Thực hiện đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ thuộc thẩm quyền ban hành | Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố | | Theo Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 28/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh |
| 3 | Thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát thủ tục hành chính | Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố | | Thường xuyên |
| 4 | Đánh giá cân trọng tác động chi phí, nhất là chi phí không chính thức, gắn với trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ quan soạn thảo các văn bản ban quy phạm pháp luật. Nâng cao vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh trong việc phân bổ chính sách, tham vấn xây dựng thể chế và hoàn thiện môi trường kinh doanh | Các sở, ban, ngành; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh | Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan | Khi tham mưu ban hành văn bản |
| 5 | Tiếp xúc, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm của cán bộ thi hành pháp luật | Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Thường xuyên |
| 6 | Rà soát, kiến nghị sửa đổi các quy định pháp luật về đầu tư, đơn giản hóa các điều kiện đầu tư theo hướng minh bạch, thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp; rà soát, kiến nghị sửa đổi theo hướng đơn giản hóa mẫu biểu, tờ khai về đăng ký kinh doanh; giám thành phần giấy tờ trong hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Hàng năm |



| STT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện |
|-----|--|---|---|---|
| 7 | <p>Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, cắt giảm các quy định không cần thiết về thủ tục lập quy hoạch, giấy phép quy hoạch, thủ tục xin phép xây dựng các công trình phục vụ sản xuất, kinh doanh; kiến nghị sửa đổi Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư đảm bảo thống nhất</p> | <p>Sở Xây dựng</p> | <p>Các cơ quan, đơn vị có liên quan</p> | <p>Hàng năm</p> |
| 8 | <p>Thực hiện nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đã phân công tại Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 19/10/2018 của UBND tỉnh</p> | <p>Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan</p> | <p>Các cơ quan, đơn vị có liên quan</p> | <p>Theo Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 19/10/2018 của UBND tỉnh</p> |
| 9 | <p>Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong việc xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng theo tinh thần Nghị quyết số 42/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng</p> | <p>Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Giang</p> | <p>Các cơ quan, đơn vị có liên quan</p> | <p>Thường xuyên</p> |
| 10 | <p>Chỉ đạo các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng trên địa bàn mở rộng đầu tư tín dụng; thực hiện tốt chính sách tín dụng ưu đãi về lãi suất đối với doanh nghiệp; đồng thời tiết giảm chi phí hoạt động để chia sẻ, giảm lãi suất cho vay khi có điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giảm chi phí đầu vào; đẩy mạnh thực hiện Chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, gắn với thực hiện các chương trình phát triển kinh - tế xã hội của tỉnh</p> | <p>Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Giang</p> | <p>Các cơ quan, đơn vị có liên quan</p> | <p>Thường xuyên</p> |
| 11 | <p>Tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp đăng ký, bảo vệ thương hiệu, quyền sở hữu công nghiệp; áp dụng tiêu chuẩn tiên tiến cho sản phẩm, hàng hóa; nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa; thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng sản phẩm, hàng hóa; tư vấn doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện của doanh nghiệp khoa học và công nghệ</p> | <p>Sở Khoa học và Công nghệ</p> | <p>Các cơ quan, đơn vị có liên quan</p> | <p>Thường xuyên</p> |
| 12 | <p>Hướng dẫn, tổng hợp tình hình thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội của các doanh nghiệp theo quy định hiện hành; đề xuất giải pháp triển khai phù hợp, nhằm giải quyết hài hòa lợi ích giữa người lao động, doanh nghiệp và xã hội</p> | <p>Sở Lao động Thương binh và Xã hội</p> | <p>Các cơ quan, đơn vị có liên quan</p> | <p>Thường xuyên</p> |



| STT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện |
|-----|---|---|----------------------------------|---------------------|
| 13 | Rà soát, đánh giá toàn bộ các quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền UBND tỉnh, tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất với HĐND tỉnh phương án giảm phí, lệ phí phù hợp với quy định pháp luật; đảm bảo các loại phí tuân thủ đúng nguyên tắc “cơ bản bù đắp chi phí” được quy định trong Luật Phí và Lệ phí năm 2015 | Sở Tài chính | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Quý II/2019 |
| 14 | Rà soát, thực hiện mẫu hóa 100% các văn bản, thành phần hồ sơ Luật, nghị định, thông tư chưa có quy định biểu mẫu để thống nhất thực hiện; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, phần đầu tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến mức độ 3 đạt từ 40% trở lên, mức độ 4 đạt từ 30% trở lên; thực hiện ứng dụng chữ ký số trong tiếp nhận, xử lý, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 | Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Từ năm 2019 |
| 15 | Xây dựng tài liệu hướng dẫn tuân thủ quy định pháp luật về đầu tư, kinh doanh trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của HĐND, UBND tỉnh; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh công khai tài liệu hướng dẫn, giải thích những điểm chưa rõ, khó hiểu trong quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kinh doanh trên công thông tin điện tử của tỉnh; trường hợp pháp luật không rõ, không giải thích theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp; thống nhất áp dụng pháp luật cho các trường hợp tương tự, không phân biệt đối xử. | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Năm 2019 |
| 16 | Tham mưu xây dựng quy tắc đạo đức công vụ của cán bộ, công chức khi phục vụ công dân, doanh nghiệp | Sở Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Quý II/2019 |
| 17 | Tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức về đạo đức công vụ, quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, khiếu nại, tố cáo và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong thi hành công vụ | Sở Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Hàng năm |



| STT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện |
|-----|---|-----------------------|----------------------------------|---------------------|
| 18 | Tô chức khảo sát ý kiến người dân và doanh nghiệp về chất lượng hành chính công và chi phí không chính thức ở các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố theo mô hình dân chủ điểm, công khai kết quả và yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố có giải pháp nâng cao chất lượng hành chính công và cắt giảm chi phí không chính thức | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Hàng năm |

